

**UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1663 /SGD&ĐT-GDTrH
V/v Hướng dẫn thực hiện công tác
HS-SV, hoạt động ngoại khóa và
y tế trường học năm học 2013-2014.

Bến Tre, ngày 06 tháng 9 năm 2013

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trường Trung học phổ thông;
- Các Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Công văn số 5791/BGDĐT-CTHSSV ngày 23/8/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện công tác học sinh, sinh viên, hoạt động ngoại khóa và y tế trường học năm học 2013-2014, Sở GD&ĐT hướng dẫn các phòng GD&ĐT, các trường trung học phổ thông (THPT), trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX) triển khai thực hiện như sau:

A. Nhiệm vụ trọng tâm

1. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 03/CT-TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị.
2. Thực hiện có hiệu quả các nội dung xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực trong mỗi nhà trường và cơ sở giáo dục; Tăng cường công tác giáo dục pháp luật và các qui chế, qui định về giáo dục và đào tạo, góp phần hình thành thể hệ công dân hiểu, nắm vững và tự giác chấp hành pháp luật.
3. Nghiên cứu, rà soát nội dung, hình thức triển khai công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, kiểm chế và phân đấu không còn hiện tượng bạo lực học đường, các hành vi thiếu văn hóa trong học sinh; Tăng cường công tác giáo dục toàn diện và quản lý học sinh; Chú trọng và tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, văn hóa truyền thống, lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, ý thức trách nhiệm xã hội; Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, công tác chăm sóc sức khỏe; Chú trọng công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học; Giáo dục an toàn giao thông (ATGT), phòng chống bạo lực, tệ nạn xã hội, tai nạn thương tích, đuối nước, dịch bệnh đối với học sinh.
4. Đầu tư, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác học sinh, sinh viên, tư tưởng, văn hóa, thể dục, thể thao và y tế trường học.

B. Nhiệm vụ cụ thể

I. Công tác Tư tưởng – Văn hoá

1. Triển khai nội dung Chương trình hành động của ngành Giáo dục thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2011-2020, Kết luận số 51-KL/TW ngày 29/10/2012 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề của năm học 2013-2014: “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương”. Nêu cao trách nhiệm gương mẫu của đảng viên, giáo viên, cán bộ; Đề ra những nội dung phù hợp với đối tượng là học sinh, sinh viên.

Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức cho học sinh tìm hiểu và tích cực tham dự Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trên trang Báo Tuổi trẻ Thành phố Hồ Chí Minh: <http://chuyentrang.tuoitre.vn>.

3. Quán triệt, học tập Nghị quyết số 25-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” với các nội dung phù hợp với ngành Giáo dục trong công tác dân vận, về:

- Tăng cường công tác tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, tính gương mẫu của thủ trưởng đơn vị;

- Đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền giáo dục tư tưởng, đạo đức, công tác thi đua, yêu nước, khen thưởng...

- Suu tầm nhật ký của một số anh hùng liệt sỹ là cựu sinh viên điển hình đại diện cho tấm gương thế hệ trẻ trong các cuộc kháng chiến cứu nước như: Nhật ký Đặng Thùy Trâm, Nhật ký “Mãi mãi Tuổi hai mươi” của liệt sỹ Nguyễn Văn Thạc, Nhật ký “Thế hệ Hồ Chí Minh” của liệt sỹ Lê Thị Thiên, Nhật ký “Khát vọng Sống và Yêu” của liệt sỹ Bùi Kim Đình..., bổ sung vào tủ sách tại thư viện trong các nhà trường, cơ sở giáo dục, để học sinh có điều kiện tham khảo, học tập.

- Triển khai tuyên truyền, giáo dục về các tấm gương tiêu biểu, hy sinh quả cảm quên mình cứu các em nhỏ và cứu người của học sinh, thanh niên dũng cảm như: Học sinh Nguyễn Văn Nam, lớp 12T7, Trường THPT Đô Lương 1, tỉnh Nghệ An; Học sinh Lê Văn Đước, lớp 9A, trường THCS Thanh Ngọc, Nghệ An; Anh Trần Hữu Hiệp, 25 tuổi đã quên mình cứu người tại bến Cần Giờ, TP. Hồ Chí Minh...

4. Tiếp tục triển khai và đưa các nội dung về xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực thành các hoạt động thường xuyên trong các nhà trường.

5. Thực hiện Chương trình số 355/CTr-BGDĐT-TWĐTN ngày 25/3/2013 về phối hợp hoạt động giữa ngành Giáo dục với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2013-2017 và triển khai các hoạt động trong năm học 2013-2014.

6. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh phù hợp với tình hình mới; Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh qua việc lồng ghép nội dung các môn học, hoạt động ngoại khóa; Tuyên truyền, triển khai Luật Thanh niên, Chiến lược phát triển Thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai Kế hoạch số 67/KH-SGD&ĐT ngày 02/10/2012 của Sở GD&ĐT thực hiện Chương trình phát triển Thanh niên trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bến Tre giai đoạn 2012-2015 và định hướng đến năm 2020.

7. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 71/2008/CT-BGDĐT ngày 23/12/2008 về tăng cường sự phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh, sinh viên.

8. Tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, hoạt động ngoài giờ lên lớp; Giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng mềm, thành lập câu lạc bộ nhằm nâng cao đời sống

văn hóa tinh thần, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh theo nội dung chỉ đạo về “Tuần sinh hoạt công dân - học sinh – sinh viên” của các cơ sở giáo dục.

II. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

1. Triển khai công tác giáo dục kiến thức ATGT cho học sinh ngay từ đầu năm học mới; Các trường tổ chức cam kết với gia đình và học sinh về việc chấp hành quy định ATGT, phối hợp với chính quyền địa phương triển khai các biện pháp đảm bảo trật tự ATGT khu vực công trường, không để xảy ra ùn tắc giao thông. Thực hiện Chương trình phối hợp số 235/CTPH/UBATGTQG-BGDĐT ngày 05/8/2013 giữa Ủy ban ATGT quốc gia và Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác giáo dục ATGT trong trường học giai đoạn 2013-2018. Tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi “Giao thông thông minh” trên mạng internet do Ủy ban ATGT quốc gia, Bộ GD&ĐT, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Truyền thông đa phương tiện VTC phối hợp tổ chức.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy giai đoạn 2012-2015; Chương trình hành động quốc gia phòng chống mại dâm giai đoạn 2011-2015 và kế hoạch thực hiện cụ thể trong năm học 2013-2014 gắn kết với việc thực hiện các vấn đề cơ bản sau đây:

- Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT);

- Sơ kết 04 năm thực hiện công tác phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học theo Thông tư liên tịch số 34/2009/TTLT/BGDĐT-BCA ngày 20/11/2009 của Bộ GD&ĐT và Bộ Công an (theo hướng dẫn của Liên Bộ GD&ĐT và Bộ Công an);

- Thực hiện Quy định về công tác phòng chống tệ nạn ma túy trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (theo Thông tư số 31/2009/BGDĐT của Bộ GD&ĐT);

- Tổ chức các hoạt động giáo dục pháp luật, tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm, đặc biệt là thời gian đầu năm học, sau kỳ nghỉ tết và các hoạt động cao điểm hưởng ứng Ngày toàn dân phòng chống ma túy (26/6/2014).

3. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động về phòng chống tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực và không lành mạnh đối với học sinh, sinh viên giai đoạn 2011-2015 (theo Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

4. Đẩy mạnh thực hiện công tác tư vấn tâm lý và tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh đối với học sinh cuối cấp bằng nhiều hoạt động phù hợp.

5. Tổ chức các buổi giới thiệu, lồng ghép các biện pháp cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến chương trình tín dụng cho học sinh, sinh viên theo Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho tất cả học sinh các lớp cuối cấp trung học sơ sở, trung học phổ thông.

III. Công tác thể dục thể thao (TDTT)

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học: Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên thể dục thể thao; Quyết định số

14/2001/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành Quy chế giáo dục thể chất và y tế trường học; Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT về việc ban hành Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên; Quyết định số 72/2008/QĐ-BGD về việc ban hành Quy định tổ chức hoạt động Thể dục, thể thao ngoại khoá cho học sinh, sinh viên.

2. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học; Duy trì và phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trong nhà trường và cơ sở giáo dục; Tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ, giáo viên được tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao của huyện, tỉnh, khu vực và toàn quốc.

3. Tích cực tổ chức và tham gia các sự kiện thể dục, thể thao của học sinh trong năm học 2013-2014, cụ thể:

3.1. Các hoạt động thể thao cơ sở:

Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường (các trường THPT có thể kết hợp với việc tổ chức Đại hội TDTT theo Kế hoạch tổ chức Đại hội TDTT của huyện, thành phố), Hội thao học sinh hệ cấp huyện.

3.2. Các hoạt động thể thao cấp tỉnh và toàn quốc của ngành.

- Tổ chức Hội thao học sinh hệ cấp tỉnh vào tháng 7-2014.

- Tham dự Đại hội TDTT tỉnh Bến Tre lần thứ 7 năm 2014 (tháng 4/2014)

- Tham dự Giải bóng đá HKPĐ học sinh tiểu học và THCS Cúp Milo-2014 (tháng 3/2014).

- Tham dự Giải Điền kinh, Bơi lội học sinh toàn quốc năm 2014;

4. Đặc biệt chú trọng, đẩy mạnh công tác phòng chống tai nạn đuối nước cho học sinh; Phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan tổ chức các khóa tập huấn dạy bơi, cứu đuối cho đội ngũ giáo viên thể dục; tổ chức, quản lý và hướng dẫn học sinh tham gia các lớp học bơi chính khóa, ngoại khóa trong năm học và dịp hè.

5. Tăng cường đầu tư kinh phí, xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất để đảm bảo tốt cho việc tập luyện thể dục, thể thao (bể bơi, nhà tập đa năng, trang thiết bị...). Phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan và chỉ đạo các nhà trường tổ chức, quản lý và hướng dẫn học sinh tham gia các lớp học bơi ngoại khóa trong năm học và dịp hè.

IV. Công tác Y tế trường học

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về công tác y tế trường học, tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

- Quy định về hoạt động y tế trong các trường Tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Quyết định số 73/2007/QĐ-BGDĐT;

- Quy định về hoạt động y tế trong các cơ sở giáo dục mầm non ban hành kèm theo Quyết định số 58/2008/QĐ-BGDĐT;

- Đảm bảo biên chế cán bộ làm công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV; Thông tư liên tịch số 71/2006/TTLT-BGDĐT-BNV;

- Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho công tác y tế trường học theo Thông tư 14/2007/TT-BTC;

- Chương trình phối hợp số 993/CTr-BYT-BGDĐT giữa Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT về bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, giai đoạn 2012-2020;

- Phối hợp với ngành y tế địa phương xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 18/2011/TTLT-BGDĐT-BYT; Thông tư số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT.

2. Phối hợp với ngành y tế tại địa phương tổ chức các hoạt động phòng chống các dịch, bệnh, tật trong trường học (cúm A H1N1, cúm A H5N1, tay-chân-miệng, nha học đường, mắt học đường, cong vẹo cột sống, lao, sốt rét, sốt xuất huyết, giun sán,...) và các dịch bệnh mới xuất hiện. Tham gia và tổ chức các hội thảo tập huấn các cấp về chuyên môn, nghiệp vụ y tế trường học.

3. Tổ chức thực hiện các quy định về vệ sinh trường học, nước sạch và vệ sinh môi trường, đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm; Phòng chống HIV/AIDS theo Kế hoạch hành động về phòng, chống HIV/AIDS của ngành Giáo dục giai đoạn 2012-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 5330/QĐ-BGDĐT ngày 29/11/2012 của Bộ GD&ĐT, phòng tránh tai nạn thương tích, tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu bia; Truyền thông giáo dục về công tác giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; Xây dựng trường học nâng cao sức khỏe, đảm bảo môi trường nhà trường xanh, sạch, đẹp; Tạo cơ hội học tập cho các em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh nghèo theo Kế hoạch hành động Vì trẻ em giai đoạn 2013-2020 (Kế hoạch số 129/KH-BGDĐT ngày 07/02/2013).

4. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa và truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, công tác bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên; Giáo dục dân số, gia đình, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (7/4); Ngày thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (5/6); Tuần lễ quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm, ngày vệ sinh yêu nước (2/7), Ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (1/12), tăng cường công tác chữ thập đỏ trong trường học.

5. Triển khai thực hiện có hiệu quả và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường trong trường học giai đoạn 2012-2015 theo Thông tư liên tịch số 27/2013/TTLT-BNNPTNT-BYT-BGDĐT ngày 31/5/2013 của Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT; chú trọng đến việc xây dựng, sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và vệ sinh trong trường học; đảm bảo mục tiêu đến năm 2015, 100% các trường mầm non, trường phổ thông (các điểm trường chính) có công trình cấp nước và nhà tiêu hợp vệ sinh.

6. Tăng cường triển khai nghiên cứu khoa học các cấp về công tác y tế trường học. Xây dựng và phổ biến các mô hình tốt về công tác y tế trường học tại địa phương, tổng hợp và báo cáo về Sở GD&ĐT để nghiên cứu triển khai và nhân rộng.

C. Chế độ báo cáo

1. Báo cáo định kỳ: (Theo mẫu đính kèm)

- Báo cáo sơ kết công tác học sinh, sinh viên, hoạt động ngoại khóa và y tế trường học học kỳ I năm học 2013-2014 trước ngày 01/01/2014;

- Báo cáo tổng kết công tác học sinh, sinh viên, hoạt động ngoại khóa và y tế trường học năm học 2013-2014 trước ngày 01/6/2014.

2. Báo cáo đột xuất: khi được yêu cầu và có vụ việc xảy ra (kể cả khi đã giải quyết).

Báo cáo gửi về Sở GD&ĐT qua Phòng Giáo dục Trung học bằng văn bản và email : phonggdtrh.sobentre@moet.edu.vn .

Các phòng GD&ĐT, các trường THPT, trung tâm GDTX nghiên cứu triển khai thực hiện tốt hướng dẫn thực hiện công tác học sinh, sinh viên, hoạt động ngoại khóa và y tế trường học năm học 2013-2014 đúng theo nội dung công văn này. Mọi vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện cần liên hệ trực tiếp về Phòng Giáo dục Trung học để được hướng dẫn cụ thể. //

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Ban Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Các phòng, T.tra Sở (để ph/hợp chi đạo);
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Huân

Tên đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..... ngày tháng năm 201..

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG Y TẾ TRƯỜNG HỌC

(báo cáo 6 tháng và cả năm)

I. Tình hình chung

1. Tổng số học sinh:..... Tổng số giáo viên:.....

2. Tổng số lớp học:.....

3. Có cán bộ y tế trường học: Có Không

Trình độ chuyên môn của cán bộ YTTH (ghi rõ):.....

Cán bộ YTTH:

- Là cán bộ thuộc biên chế nhà trường: Có Không

- Là cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm: Có Không

II. Cơ sở vật chất và điều kiện học tập

TT	Nội dung	Đạt	Không đạt
1	Địa điểm xây dựng trường đạt tiêu chuẩn cách xa nguồn gây ô nhiễm		
2	Có đủ diện tích mặt bằng theo quy định		
3	Diện tích các phòng học đạt tiêu chuẩn		
4	Có hệ thống thông gió phòng học đạt tiêu chuẩn		
5	Phòng học có hệ thống chiếu sáng đạt tiêu chuẩn		
6	Bàn ghế học sinh đúng quy cách		
7	Các lớp học có bảng đạt tiêu chuẩn vệ sinh		
8	Phòng thí nghiệm, phòng thực hành đạt tiêu chuẩn		
9	Có sân chơi, bãi tập đạt yêu cầu		

* Đánh giá theo Tiêu chuẩn vệ sinh trường học ban hành tại Quyết định 1221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

III. Điều kiện cấp nước và vệ sinh môi trường trong trường học

TT	Nội dung	Đạt	Không đạt
1	Có nguồn nước sinh hoạt đạt yêu cầu		
2	Có đủ nước uống hợp vệ sinh cho học sinh		
3	Có đủ nhà tiêu, nhà tiêu hợp vệ sinh		
4	Có hệ thống thu gom và xử lý rác đạt yêu cầu		
5	Có hệ thống cống thoát nước đạt yêu cầu.		

IV. An toàn vệ sinh thực phẩm (đề nghị nêu rõ lý do nếu không đạt)

TT	Nội dung	Đạt	Không đạt
1	Bếp ăn, nhà ăn, căn tin bố trí đảm bảo yêu cầu VSATTP		
2	Thực hiện tốt chế độ vệ sinh nhà ăn, nhà bếp, dụng cụ và đồ dùng		
3	100% nhân viên phục vụ tại nhà ăn, nhà bếp được tập huấn về ATVSTP		
4	100% nhân viên phục vụ tại nhà ăn, nhà bếp được khám sức khỏe định kỳ và xét nghiệm người lành mang trùng theo quy định		
5	Nguồn gốc thực phẩm rõ ràng		

V. Tình hình dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong kỳ báo cáo:

Tên các vụ dịch/ngộ độc	Số mắc	Số chết	Thời gian	Ghi chú

VI. Thông tin về Phòng y tế nhà trường:

- Có phòng y tế: Có Không
- Diện tích: m²
- Danh mục trang thiết bị và dụng cụ sơ cấp cứu và CSSKBD cho học sinh

TT	Tên thiết bị	Số lượng hiện có	Tình trạng sử dụng	Nhu cầu trang bị

- Danh mục thuốc thiết yếu

TT	Tên thuốc	Đơn vị tính	Số lượng được cấp	Đã sử dụng	Hiện còn

Nhận xét:

.....

.....

VII. Công tác đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ YTTH

TT	Nội dung được tập huấn	Đối tượng	Thời gian tập huấn	Số người tham gia	Đơn vị tổ chức

Nhận xét:

.....

.....

VIII. Công tác truyền thông GDSK cho học sinh, giáo viên và phụ huynh (do nhà trường thực hiện)**8.1. Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe (TTGDSK) trong trường học**

TT	Nội dung được tập huấn	Có	Không
1	Có kế hoạch TTGDSK về các vấn đề y tế trường học và chăm sóc sức khỏe cho học sinh		
2	Có tổ chức các hoạt động TTGDSK trong buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp hoặc hoạt động ngoại khóa.		
3	Có tổ chức các phong trào vệ sinh phòng bệnh		
4	Có góc TTGDSK, tư vấn sức khỏe trong trường		
5	Có bảng tin đăng tải các nội dung TTGDSK cho học sinh		

8.2. Nội dung, hình thức và kết quả thực hiện công tác TTGDSK

TT	Nội dung truyền thông	Hình thức	Đối tượng	Số lần thực hiện	Số người tham gia	Đơn vị tổ chức
1	Phòng chống bệnh, tật học đường					
2	Phòng chống dịch, bệnh					
3	Vệ sinh an toàn thực phẩm					
4	Phòng chống HIV/AIDS					
5	Sức khỏe sinh sản vị thành niên					
6	Sơ cấp cứu tai nạn thương tích					
7	Rửa tay với xà phòng					
8	Dinh dưỡng					
9	Kỹ năng sống					

Nhận xét:

.....

IX. Các chương trình y tế và mô hình điểm đang thực hiện

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Đơn vị chủ trì
1				
2				
3				
			

* Chỉ thống kê các hoạt động điều tra, nghiên cứu, xây dựng mô hình điểm triển khai trong kỳ báo cáo.

X. Công tác thanh tra/kiểm tra hoạt động y tế trường học

Hình thức kiểm tra	Số trường kiểm tra	Số lần kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Số trường được xếp loại			
				Tốt	Khá	TB	Yếu
Tự kiểm tra							
Ngành giáo dục kiểm tra							
Ngành y tế kiểm tra							
Liên ngành y tế và giáo dục kiểm tra							

Nhận xét:

.....

XI. Công tác quản lý và chăm sóc sức khỏe học sinh tại các trường học

1. Công tác khám sức khỏe định kỳ

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Số học sinh được khám sức khỏe định kỳ		
2	Số học sinh được tư vấn về điều trị và phòng bệnh		
3	Số học sinh được điều trị theo các chuyên khoa		

2. Phân loại thể lực cho học sinh

TT	Phân loại sức khỏe học sinh	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Loại I		
2	Loại II		

3	Loại III		
4	Loại IV		
5	Loại V		

Nhận xét:

.....

.....

3. Số lần tổ chức khám và điều trị theo chuyên khoa tại trường

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Mắt học đường		
2	Nha học đường		
3	Khám và tẩy giun, sán		
4		
5		

Nhận xét:

.....

.....

Tình hình bệnh tật của học sinh tại các trường

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Tật khúc xạ		
2	Bệnh răng miệng		
3	Cong vẹo cột sống		
4	Bệnh béo phì		
5	Bệnh ngoài da		
6	Bệnh tai mũi họng		
7	Bệnh nội khoa (tim mạch)		
8	Bệnh hô hấp		
9	Bệnh tiêu hóa		
10	Bệnh tiết niệu		
11	Bệnh tâm thần kinh		
12	...		

Nhận xét:

.....

.....

4. Công tác quản lý sức khỏe học sinh

TT	Nội dung	Có	Không
1	Có quản lý và lưu hồ sơ theo dõi sức khỏe của học sinh		
2	100% học sinh có sổ theo dõi sức khỏe		
3	Có CBYT thường trực tại phòng y tế		
4	Có cấp, phát thuốc theo quy định		
5	Thực hiện sơ cứu, cấp cứu và chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết		
6	Thực hiện sơ, tổng kết và báo cáo kết quả công tác y tế trường học theo quy định		
7	...		

Nhận xét:

.....

.....

5. Ban chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học

TT	Nội dung	Có	Không
1	Có Ban chăm sóc sức khỏe của học sinh theo quy định		
2	Có phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban chăm sóc sức khỏe của học sinh		
3	Có hoạt động của Ban CSSKHS		

Nhận xét:

.....

XII. Công tác bảo hiểm y tế học sinh

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Học sinh tham gia bảo hiểm y tế học sinh		
2	Kinh phí từ BHYTHS trích lại cho nhà trường để thực hiện CTYTTH		
3	Trả lương cho cán bộ y tế		
4	Mua thuốc thiết yếu		
5	Trang thiết bị y tế		
6	Công tác tuyên truyền GDSK		
7	Các mục khác		

Nhận xét:

.....

XIII. Kinh phí chi cho hoạt động YTTH của nhà trường (VN đồng)

TT	Nội dung chi	KP được cấp	Đã sử dụng	KP chưa sử dụng	Ghi chú
1	Mua sắm máy móc, vật tư				
2	Kiểm tra, giám sát				
3	Điều tra, đánh giá				
4	Đào tạo, tập huấn				
5	Truyền thông GDSK				
6	Nghiên cứu khoa học				
7	Mua thuốc thiết yếu				
8	Trả lương CBYT trường học				
9	Chi khác				
	Tổng cộng				

Nhận xét:

.....

XIV. Đánh giá chung

a. Ưu điểm, kết quả nổi bật

.....

b. Nhược điểm, tồn tại

.....

.....
c. Những kiến nghị và giải pháp khắc phục trong thời gian tới (văn bản chỉ đạo, đầu tư kinh phí, trang thiết bị, phối hợp liên ngành...)
.....
.....
.....
.....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên đóng dấu)

Ngày tháng năm.....
Người báo cáo
(Ký ghi rõ họ tên)